

Số: /KH-UBND

Lợi Bác, ngày tháng 02 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính xã Lợi Bác năm 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026;

UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tập trung hiện đại hóa nền hành chính, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số; nâng cao chất lượng dịch vụ công; cải cách triệt để thủ tục hành chính (TTHC) nhằm giảm chi phí tuân thủ, đáp ứng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Duy trì và nâng cao xếp hạng các chỉ số: Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS).

**2. Yêu cầu**

- Các nhiệm vụ, giải pháp CCHC phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của xã và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành phải quán triệt công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; kết hợp chặt chẽ CCHC với việc sắp xếp tinh gọn bộ máy và cải thiện môi trường đầu tư.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2026 của xã và của các phòng, ban ngành đảm bảo tiến độ, chất lượng.

## **2. Chỉ tiêu cụ thể**

### **2.1. Cải cách thể chế**

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của xã được xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định.
- 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời theo quy định.
- Thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do xã ban hành trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn sau sáp nhập, tổ chức lại theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

### **2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

- Phân đầu trên 88% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng và trước hạn; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 80% trở lên.
- 90% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.
- 80% TTHC của địa phương, có đủ điều kiện, được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; đồng thời, hoàn thành việc tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 85%.
- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 80%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 60%.

### **2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh nhằm đạt được mục tiêu “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.
- Tiếp tục giảm biên chế công chức, giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh.

### **2.4. Cải cách chế độ công vụ**

- Rà soát, điều chỉnh phê duyệt 100% Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy.

- Hoàn thành 100% số lớp, chỉ tiêu bồi dưỡng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026.

### **2.5. Cải cách tài chính công**

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trên địa bàn xã gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định; hoàn thành kiểm kê và tổng hợp kết quả báo cáo theo đúng thời gian quy định tại Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 16/11/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn thời điểm ngày 01/01/2026.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026, phân đầu giải ngân 100% vốn đầu tư công được giao.

### **2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Trung tâm xã được phủ sóng 5G.

- Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s đạt trên 35%.

100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra CCHC**

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo chỉ đạo của Chính phủ và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh CCHC. Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn.

- Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về CCHC, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ trực tuyến. Tham gia cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp CCHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026”.

Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, thực hiện kiểm tra trực tiếp tối thiểu 20% số phòng, ban, ngành. Đẩy mạnh kiểm tra đột xuất, tập trung vào các lĩnh

vực, địa bàn trọng điểm, có nhiều TTHC giao dịch với người dân, doanh nghiệp. Triển khai đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ và xác định chỉ số CCHC theo định kỳ.

## **2. Cải cách thể chế**

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của tỉnh nhằm tạo hành lang pháp lý thông thoáng, minh bạch để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tập trung vào việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho công chức làm công tác pháp chế, tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong tổ chức thi hành pháp luật.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án bãi bỏ điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, không hợp pháp được áp dụng theo hình thức giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận; hoặc đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh không hợp lý theo hướng cắt giảm đối tượng tuân thủ, tần suất thực hiện, kéo dài hoặc bãi bỏ thời gian có hiệu lực của các giấy tờ trên,...

## **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo quy định, phù hợp với thực tiễn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

## **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Kịp thời rà soát, điều chỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương, của tỉnh.

- Quan tâm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức gắn với quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển... và cơ cấu, chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chính sách khuyến khích. Triển khai hiệu quả các chính sách thu hút, đãi ngộ người có tài năng về công tác tại xã. Tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về hội nhập quốc tế, chuyển đổi số, nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện văn hóa công vụ; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn, đảm bảo cơ sở dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính - ngân sách, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; tăng cường kiểm soát chi thường xuyên và đầu tư công; thực hiện đầy đủ quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với mục tiêu tái cơ cấu nền kinh tế và phát triển bền vững.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026; quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp giai đoạn 2026-2030. Thực hiện phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Tiếp tục cơ cấu nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, ưu tiên vốn cho các dự án trọng tâm, trọng điểm.

- Triển khai chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán và việc xử lý sau thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; đôn đốc các cơ quan, đơn vị được kiểm toán thực hiện dứt điểm các kết luận, kiến nghị kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số gắn với việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp theo Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số

71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 238-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chương trình, kế hoạch liên quan và đầu tư, bổ sung trang thiết bị tại các cấp, các ngành để phục vụ hoạt động chuyên môn, công tác chuyển đổi số.

- Phối hợp, duy trì, mở rộng đường truyền internet, đường truyền số liệu chuyên dùng để phục vụ vận hành hệ thống; mở rộng phạm vi phủ sóng di động 5G trên địa bàn xã; xóa các thôn lỗm sóng, sóng yếu.

- Duy trì, phát triển Cổng khai thác dữ liệu mở, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP); thực hiện kết nối, liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của xã với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành trung ương.

- Tiếp tục thu thập, cập nhật, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các ngành, lĩnh vực.

- Tái cấu trúc thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục.

- Phối hợp, rà soát, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin của xã.

- Đầu tư các thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát bảo đảm an toàn thông tin.

*(Có phụ lục nhiệm vụ kèm theo)*

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các phòng, ban, ngành thuộc xã**

- Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch CCHC năm 2026, nội dung Kế hoạch CCHC phải cụ thể, khả thi, có tính định lượng cao; các nhiệm vụ CCHC bao gồm đầy đủ 06 lĩnh vực CCHC, xác định rõ kết quả sản phẩm đầu ra, thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân đảm bảo tính hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời bố trí nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

- Ban hành Kế hoạch chậm nhất sau 7 ngày kể từ ngày Kế hoạch của UBND xã được ban hành.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, toàn diện các nội dung CCHC. Định kỳ báo cáo UBND xã kết quả thực hiện (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

- Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ công ích xã chủ động thực hiện các nội dung cải cách hành chính thuộc ngành mình, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung được giao chủ trì; chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội kiểm tra các nội dung cải cách hành chính. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các chuyên

trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về công tác CCHC, nhất là về cải cách TTHC, chuyển đổi số. Tăng cường phản ánh ý kiến, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về CCHC để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2026.

## **2. Tổ giúp việc thuộc Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Lợi Bác**

Tham mưu, giúp UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều phối các hoạt động liên quan đến lĩnh vực CCHC trên địa bàn xã; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch theo lĩnh vực phụ trách; kịp thời đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

## **3. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Tham mưu, giúp UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch CCHC tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, Sở Nội vụ vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC năm 2026 của xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; tổ chức đánh giá, xếp hạng kết quả CCHC của các phòng, ban, ngành.

## **4. Phòng Kinh tế**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC của các phòng, ban, ngành. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách xã, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện kế hoạch theo quy định.

## **5. Công an xã**

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Tổ giúp việc thuộc Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Lợi Bác.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã; theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư, đảm bảo thông tin công dân “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chia sẻ, kết nối, làm sạch dữ liệu chuyên ngành, tạo tiền đề trong việc phát triển công dân số trên địa bàn xã.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VNeID.

## **6. Đề nghị Trung tâm dịch vụ công ích xã**

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC của xã; xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, tổ chức đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH(LKC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Chu Mạnh Dũng**